

Số: 164 /KH-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 28 tháng 4 năm 2023

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG
Nâng cao chất lượng và hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến
trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2023

Thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 1284/BTTTT-CĐSQG ngày 12/4/2023 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc nâng cao hiệu quả, tăng tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến (DVCTT), đảm bảo dễ sử dụng, thân thiện với người dùng. Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành Kế hoạch hành động với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của toàn tỉnh, quyết tâm thực hiện thành công các mục tiêu Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ đề ra.

- Cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ tại Quyết định số 17/QĐ-UBND ngày 04/4/2023 đề ra. Xác định rõ các nhiệm vụ chủ yếu, các giải pháp cụ thể và thiết thực gắn với kế hoạch tổ chức theo lộ trình nhằm đạt được kết quả cao nhất.

- Phân công, giao nhiệm vụ cho các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh và UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế chủ trì các nội dung thực hiện, chủ động phối hợp với các đơn vị liên quan nhằm hoàn thành mục tiêu đề ra.

2. Yêu cầu

- Tổ chức triển khai thực hiện, đảm bảo kịp thời, chất lượng, hiệu quả và đúng thời hạn theo Kế hoạch được ban hành.

- Trong quá trình triển khai thực hiện theo Kế hoạch, phải bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và địa phương liên quan.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. 100% TTHC đủ điều kiện được triển khai DVCTT toàn trình.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Đơn vị phối hợp thực hiện: Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Tháng 7/2023.

2. Giao chỉ tiêu 100% cán bộ, công chức, viên chức sử dụng DVCTT và tuyên truyền, hướng dẫn người thân sử dụng DVCTT, hạn chế nộp hồ sơ trực tiếp.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh và UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế, UBND cấp xã.

- Đơn vị phối hợp thực hiện: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

3. Giao chỉ tiêu thực hiện về cung cấp, sử dụng DVCTT, thanh toán trực tuyến và giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC) năm 2023.

(Nội dung chi tiết ở phụ lục kèm theo).

4. Giao nhiệm vụ cho tổ công nghệ số cộng đồng, trong đó thành viên tổ công nghệ số đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn, hỗ trợ từng người dân tự sử dụng DVCTT để đảm bảo mỗi hộ gia đình có ít nhất 01 người biết cách sử dụng tài khoản VNeID, đăng nhập và sử dụng DVCTT trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: UBND cấp huyện, UBND cấp xã.

- Đơn vị phối hợp thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên năm 2023.

5. Giao nhiệm vụ cho cơ quan Báo chí, Đài phát thanh truyền hình tỉnh thực hiện tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng DVCTT trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Báo Thừa Thiên Huế, Đài Phát thanh Truyền hình tỉnh.

- Đơn vị phối hợp thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên năm 2023.

IV. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Ngân sách nhà nước;

- Các nguồn kinh phí hợp pháp khác;

- Nguồn kinh phí được để lại theo quy định của các đơn vị.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Thông tin và Truyền thông

Là cơ quan đầu mối, thường xuyên cập nhật, theo dõi, đôn đốc tiến độ thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch hành động; Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức họp định kỳ, đột xuất giải quyết, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ.

2. Văn phòng UBND tỉnh

Chủ trì theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị về tiến độ thực hiện các chỉ tiêu thực hiện về cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến và giải quyết hồ sơ TTHC năm 2023.

3. Thủ trưởng các sở, ban ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố Huế

- Sau khi Kế hoạch hành động được ban hành có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh xây dựng và ban hành Kế hoạch hành động tổ chức triển khai các nhiệm vụ của ngành, địa phương mình, bảo đảm hoàn thành mục tiêu, lộ trình theo Kế hoạch đề ra;

- Định kỳ hằng quý gửi báo cáo tình hình triển khai Kế hoạch hành động này về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Trách nhiệm của cộng đồng

Cộng đồng dân cư, tổ dân phố, hộ gia đình, các tổ chức, cá nhân chủ động, tích cực nâng cao các kỹ năng ứng dụng công nghệ số, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, đặc biệt cần nâng cao sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên môi trường mạng; ứng dụng thanh toán không dùng tiền mặt trong dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ thiết yếu như thanh toán tiền điện, tiền nước, tiền mạng.

Trong quá trình triển khai thực hiện, các cơ quan, đơn vị chủ động rà soát, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Thông tin và Truyền thông) các vướng mắc, khó khăn (nếu có) và đề xuất cập nhật, điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch hành động cho phù hợp với tình hình thực tế./.

Nơi nhận:

- Cục Chuyển đổi số quốc gia - Bộ Thông tin và Truyền thông;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các cơ quan TW đóng trên địa bàn;
- VP.UBND tỉnh: CVP, các PCVP;
- UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế;
- Đài PTTH tỉnh; Báo Thừa Thiên Huế;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- Cổng Thông tin điện tử; Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Lưu VT, CN, KSTT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thanh Bình

Phụ lục
CHỈ TIÊU THỰC HIỆN VỀ CUNG CẤP, SỬ DỤNG DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN, THANH TOÁN TRỰC TUYẾN
VÀ GIẢI QUYẾT HỒ SƠ TTHC TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NĂM 2023

(Kèm theo Kế hoạch số: 164 /KH-UBND ngày 28 tháng 4 năm 2023 của UBND tỉnh)

Số TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thực hiện trong năm 2023		Căn cứ giao chỉ tiêu
				Đơn vị tính	Giao chỉ tiêu	
I	Chỉ tiêu về sử dụng dịch vụ công trực tuyến					
1	Thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban ngành; BQL KKT - CN tỉnh	%	100	Theo Quyết định số 17/QĐ-UBQGÇĐS ngày 04/4/2023 của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số
2	Tỷ lệ cung cấp DVC trực tuyến toàn trình được cung cấp trên Cổng DVC quốc gia		Văn phòng UBND tỉnh	%	40	Theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ
3	Tỷ lệ kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa	Các Sở, ban ngành; BQL KKT - CN tỉnh; UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Văn phòng UBND tỉnh	%	100	Theo Quyết định số 17/QĐ-UBQGÇĐS ngày 04/4/2023 của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số
4	Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được người dân, doanh nghiệp thực hiện trực tuyến từ xa	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng UBND tỉnh	%	50	Theo Quyết định số 17/QĐ-UBQGÇĐS ngày 04/4/2023 của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số

5	Tỷ lệ kết quả xử lý hồ sơ TTHC được đồng bộ đầy đủ trên Cổng Dịch vụ công quốc gia	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban ngành; BQL KKT - CN tỉnh, UBND cấp huyện	%	100	Theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ
II Chỉ tiêu về thanh toán trực tuyến						
1	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công	Các Sở, ban ngành; BQL KKT - CN tỉnh; UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Sở Thông tin và Truyền thông	%	30	Theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ
2	Tỷ lệ TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến trên Cổng DVC quốc gia			%	60	Theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ
3	100% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh			%	100	Theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ
III Chỉ tiêu về kết quả giải quyết hồ sơ TTHC (bao gồm hồ sơ nộp trực tiếp và trực tuyến)						
1	Tỷ lệ hồ sơ do cơ quan chuyên môn cấp tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã được giải quyết trước hạn và đúng hạn					Chỉ tiêu chấm điểm năm 2022 của Bộ Nội vụ tại Quyết định 876/QĐ-BNV ngày 10/11/2022 về việc phê duyệt Đề án “Xác định Chỉ số cải cách hành chính của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương” giai đoạn 2022 - 2030 (Nếu tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận giải quyết đúng hạn trong năm dưới 95% thì không có điểm).

	<i>- Tỷ lệ hồ sơ do cơ quan chuyên môn cấp tỉnh được giải quyết trước hạn và đúng hạn</i>	Các Sở, ban ngành; BQL KKT - CN tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	%	> 95	
	<i>- Tỷ lệ hồ sơ do UBND cấp huyện được giải quyết trước hạn và đúng hạn</i>	Các cơ quan chuyên môn cấp huyện	Văn phòng HĐND-UBND cấp huyện	%	> 95	
	<i>- Tỷ lệ hồ sơ do UBND cấp xã được giải quyết trước hạn và đúng hạn</i>	UBND cấp xã		%	> 95	